

Bản án số: 222/2022/HSST
Ngày 03 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thiên Thuận** và Ông **Lê Hồ Bình**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Đức Minh** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 230/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022, đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn D.L.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm: 1990. Nơi cư trú: Số 78 L, phường C, quận K, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 6/12. Họ và tên cha: Nguyễn D.L1, sinh năm: 1963. Họ tên mẹ: Nguyễn T.D, sinh năm: 1964. Bị cáo là con duy nhất.

Danh chỉ bản số 372 lập tại Công an quận Hoàn Kiếm ngày 15/7/2022

Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự

Bắt quả tang: 08/7/2022

Tạm giữ: 09/7/2022

Tạm giam: 15/7/2022

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/07/2022, tổ công tác của Công an phường trong khi làm nhiệm vụ đã phát phát hiện Nguyễn D.L đang ngồi sau xe máy Honda Waves RS, màu trắng đen, BKS: 29D1 – 135.59 do Nguyễn T.A (Sinh năm: 1962; Nơi cư trú: Số 01 Ngách 101/33 H, phường C, quận Đ, Hà Nội) điều khiển tại ngã ba L–C, phường H, quận K, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, L tự nguyện lấy trong túi quần bên phải phía sau đang mặc 01 túi ni lông kích thước 5x8cm chứa tinh thể màu trắng giao nộp và khai nhận là ma túy “đá”, đang mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở công an phường H để giải quyết.

Thu giữ của Nguyễn D.L (BL50):

- 01 túi ni lông kích thước 5x8cm chứa tinh thể màu trắng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUA WEI màu vàng, bị vỡ góc màn hình, lắp sim số 0981164124 đã qua sử dụng.

Thu giữ của Nguyễn T.A:

- 01 xe máy Wase RS, màu trắng đen, BKS 29D1 – 135.59, số khung: 509623, số máy: 2268663 đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn D.L tại số 78 L, phường C, quận K, Hà Nội không phát hiện thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy (BL 21-22).

Tại bản kết luận giám định số 4936/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông thu giữ của Nguyễn D.L là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,281 gam (BL45).

Tại cơ quan điều tra, **Nguyễn D.L** khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 08/07/2022, bạn xã hội tên C sử dụng số điện thoại số 0826637135 gọi vào số 0981164124 của L hỏi mua 500.000 đồng ma túy “đá” để sử dụng. L đồng ý, hẹn giao ma túy tại ngã ba C – L. Sau đó, L đi bộ một mình ra khu vực ngã tư D-N, quận K, Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng. Mua xong, L cất ma túy vào túi quần bên phải phía sau đang mặc và đi xe ôm đến ngã ba C – L bán ma túy cho C thì bị kiểm tra, bắt giữ như trên. Nếu bán thành công số ma túy nêu trên, L hưởng lợi 200.000 đồng. Đây là lần đầu L mua ma túy để bán kiếm lời. Anh Nguyễn T.A không biết việc L cất giấu ma túy trong người. Chiếc điện thoại là của L, có sử dụng liên lạc với C để trao đổi mua bán ma túy (BL 54 đến 72)

Cơ quan điều tra đã dẫn giải Nguyễn D.L xác định địa điểm mua ma túy tại khu vực ngã tư D-N, không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho L (BL 36).

Anh Nguyễn T.A (lái xe ôm) khai phù hợp với lời khai của Nguyễn D.L. T.A được L thuê chở từ ngã tư N – D đến ngã ba C – L, quận K, Hà Nội. Không biết việc L cất giấu ma túy trong người. Chiếc xe máy là của T.A mua năm 2017 với giá 13.200.000 đồng của anh Triệu T.N nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ (BL 73 đến 95)

Đối với chiếc xe máy Honda Wase RS, Màu đen trắng, BKS 29D1 – 135.59, số khung: 509623, số máy: 2268663; quá trình điều tra xác định chủ đăng ký mang tên Triệu T.N (Địa chỉ: Khoa Đ K52, Đại học B); xe không nằm ở cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xác minh tại Công an phường B xác định không có ai tên Triệu T.N ăn ở, sinh sống. Anh T.A xuất trình được giấy tờ mua bán kèm giấy tờ xe máy. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 04/10/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn T.A chiếc xe máy trên. Anh T.A đã nhận lại xe máy và không có yêu cầu, đề nghị gì (BL 80, từ 92 đến 95; 115).

Về đối tượng tên C hỏi mua ma túy, do L khai không biết tên tuổi, địa chỉ; Cơ quan điều tra đã tiến hành rút list số điện thoại 0826637135 xác định chủ đăng ký mang tên Nguyễn V.S (Sinh ngày 12/09/1981; Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện N, Tỉnh Ninh Bình). Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn V.S khai: Không đăng ký thông tin, không sử dụng số điện thoại 0826637135, không quen biết ai tên là Nguyễn D.L. Còn đối tượng bán ma túy, do L không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại; việc mua bán

diễn ra trực tiếp, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải xác định địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý (BL từ 107 đến 113)

Tại bản cáo trạng số 221/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đã truy tố Nguyễn D.L tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn D.L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Đề nghị tịch thu sung công quỹ tài sản 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUA WEI màu vàng đã thu giữ của bị cáo; tịch thu tiêu hủy số ma túy, sim điện thoại 0981164124 đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/07/2022, Nguyễn D.L đã có hành vi cất giấu nhằm bán trái phép 0,281 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật tại khu vực ngã ba L – C, phường H, quận K, Hà Nội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật;

cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công quỹ tài sản 01 điện thoại đi động nhãn hiệu HUA WEI màu vàng đã thu giữ của bị cáo do bị cáo sử dụng điện thoại liên lạc mua bán ma túy; Tịch thu tiêu hủy số ma túy, sim điện thoại 0981164124 đã thu giữ của bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: NGUYỄN D.L phạm Tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng:

- Điều 251 khoản 1; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: NGUYỄN D.L 30 (BA MƯƠI) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 08/7/2022.

4. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đương sự Nguyễn D.L, giám định viên Trương Trọng Việt, người chứng kiến Nguyễn T.A, cán bộ Trần Đình Đạt

và hình dấu Công an phường bên trong có: Tinh thể màu trắng bên trong có 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,281 gam, PC09 trích mẫu 0,032 gam, còn lại 0,249 gam;

+ 01 sim điện thoại số: 0981164124.

- Tịch thu xung công quỹ: 01 điện thoại đi động nhãn hiệu HUA WEI màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 27/10/2022.

5. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân p. C;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

